

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LÀO CAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 43/2017/HSST

Ngày 20/9/2017

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LÀO CAI
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lương.

Thẩm phán: Ông Vũ Minh Quán.

Các Hội thẩm nhân dân: 1. Ông Lưu Đức Trường;
2. Ông Sần Quang Sơn;
3. Ông Sìn Văn Thanh.

Thư ký Tòa án ghi biên bản phiên tòa: Ông Nguyễn Ngọc Tuấn - Cán bộ
Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai tham gia phiên tòa: Ông
Trần Xuân Phong - Kiểm sát viên trung cấp.

Ngày 20 tháng 9 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Lào Cai mở phiên
tòa công khai xét xử vụ án hình sự thụ lý số 50/2017/HSST ngày 01/9/2017 đối với
bị cáo:

Họ và tên: **Lùng Phù T**; Tên gọi khác: Không; - Giới tính: Nam;

Sinh năm 1977, tại huyện S, tỉnh Lào Cai;

ĐKKHKT và chỗ ở: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai;

Nghề nghiệp: Làm ruộng; Dân tộc: Nùng; Quốc tịch: Việt Nam;

Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: Không biết chữ;

Tiền án, tiền sự: Không ;

Bố đẻ: Lùng Diu M - sinh năm 1944 - Đã chết; Mẹ đẻ: Tả Thị X - sinh năm
1943 hiện trú tại thôn S, xã B, huyện S, tỉnh Lào Cai;

Vợ: Lù Thị D - sinh năm 1977, đã bỏ đi khỏi địa phương hiện nay không xác định được địa chỉ. Con: Bị cáo có 04 con, lớn nhất sinh năm 1998 nhỏ nhất sinh năm 2005.

Từ năm 2014 đến tháng 02/2017, Lùng Phù T chung sống như vợ chồng với Vui Thị M sinh năm 1984 tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai.

Gia đình bị cáo có năm anh, chị em, bị cáo là con thứ tư.

Bị cáo bị bắt ngày 05/6/2017. Hiện đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Lào Cai. Có mặt.

*** Người bào chữa cho bị cáo:** Bà Đỗ Thị Lan O - Trợ giúp viên thuộc Trung tâm Trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*** Người bị hại:** Chị Vui Thị M - Sinh năm 1984. Trú tại: Thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

*** Người phiên dịch tiếng Nùng:** Ông Lục Quang V. Trú tại: Tổ 20, phường B, thành phố L, tỉnh Lào Cai. Có mặt.

NHẬN THẤY:

Bị cáo Lùng Phù T bị Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Lùng Phù T và Vui Thị M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014 tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Đến khoảng đầu năm 2017, do thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên T chuyển ra ở riêng cạnh nhà M. Khoảng 06 giờ ngày 31/5/2017, chị M sang nhà T để lấy gạo nhưng T không đồng ý, chị M nhặt 01 thanh gỗ màu đen dài 1,97 mét định đánh T nên T nảy sinh ý định giết chị M. T giằng được thanh gỗ vút đi rồi dùng tay trái túm tóc kéo chị M đến vách nhà gần cửa chính, tay phải lấy con dao loại một lưỡi có chiều dài 45 cm treo sẵn trên vách nhà. T dùng tay trái túm tóc kéo gập người chị M đến sát cánh cửa, cầm dao bằng tay phải đứng ở phía bên trái người chị M dơ dao lên cao chém một nhát theo hướng từ trên xuống dưới, chệch từ phải sang trái trúng vào góc trán trái của chị M. Sau đó T tiếp tục chém theo hướng như trên ba nhát trúng vào bả vai trái, một nhát trúng vào bả vai phải, tiếp tục chém một nhát vào bả vai trái, một nhát trúng vào vùng thái dương đỉnh đầu trái của chị M. Sau đó tay trái T buông tóc chị M ra, chị M hơi ngẩng đầu lên, quay mặt về phía đối diện với T, T cầm dao bằng tay phải chém tiếp một nhát theo hướng từ trên xuống dưới từ trái qua phải trúng vào vùng thái dương đỉnh đầu của chị M. Chị M ôm đầu bỏ chạy ra khỏi nhà được 24,5m thì ngồi gục xuống sân, sau đó được mọi người đưa đi cấp cứu. T nghĩ chị M đã chết nên vút dao xuống nền

nhà, mở tủ gỗ lấy lọ thuốc từ sâu nhãn hiệu “Dichlorvos” uống để tự tử nhưng được mọi người kịp thời đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Bị hại Vùi Thị M bị 03 vết thương vùng đầu và 04 vết thương vùng lưng, được điều trị tại Bệnh viện đa khoa huyện B. Đến ngày 07/6/2017 ổn định ra viện về điều trị tại nhà.

Tại Kết luận giám định pháp y về T tích số 04/2017/TTPY ngày 15/6/2017 của Trung tâm pháp y tỉnh Lào Cai, kết luận Vùi Thị M:

“ Vỡ xương sọ vùng thái dương đỉnh trái và thái dương đỉnh phải 3-5cm, mức tổn hại sức khỏe là 16%; 07 sẹo tại vùng đầu và vùng lưng, kích thước lớn: Mức tổn hại sức khỏe là 13%; Mề xương bả vai trái: Mức tổn hại sức khỏe là 06%. Tổn thương cơ thể tại thời điểm giám định là 31%. Vật gây thương tích: Vật cứng sắc”.

Tại Kết luận giám định số 2845/C54(TT3) ngày 11/7/2017, của Viện khoa học hình sự Bộ công an kết luận: “Trên con dao (ký hiệu số 1) gửi giám định có dính máu của Vùi Thị M”.

Cáo trạng số 47/KSĐT-TA ngày 31 tháng 8 năm 2017 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo Lùng Phù T về tội “Giết người” theo Điều n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa hôm nay vị đại diện Viện kiểm sát vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố đối với bị cáo và đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Lùng Phù T phạm tội “Giết người”. Áp dụng Điều n Khoản 1 Điều 93; Điều p Khoản 1, khoản 2 Điều 46; Điều 18, 52 - Bộ luật hình sự: Xử phạt bị cáo Lùng Phù T mức án từ 10 - 12 năm tù. Về trách nhiệm dân sự, đề nghị buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại Vùi Thị M 20.000.000 đồng. Xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo: Nhất trí với quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai về tội danh xét xử đối với bị cáo, tuy nhiên, đại diện Viện kiểm sát đề nghị xét xử bị cáo theo điều n khoản 1 Điều 93 Bộ luật Hình sự với quy định “*có tính chất côn đồ*” là không chính xác. Theo quan điểm của người bào chữa thì hành vi phạm tội của bị cáo chỉ thuộc trường hợp quy định tại khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự. Xét về nhân thân bị cáo chưa có tiền án, tiền sự, là người dân tộc thiểu số, trình độ hiểu biết và nhận thức về pháp luật còn hạn chế, hoàn cảnh gia đình rất khó khăn, sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho bị cáo. Ngoài ra, hành vi của bị cáo còn thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*”. Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 2 Điều 93; Điều p Khoản 1,

khoản 2 Điều 46; khoản 3 Điều 52 - Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo mức án 06 năm tù. Giải quyết trách nhiệm dân sự theo yêu cầu của người bị hại Vùi Thị M. Xử lý vật chứng và án phí theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa. Căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét, đánh giá đầy đủ, toàn diện các chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác.

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa hôm nay bị cáo Lùng Phù T khai nhận:

Bị cáo và Vùi Thị M chung sống với nhau như vợ chồng từ năm 2014 tại thôn N, xã N, huyện B, tỉnh Lào Cai. Do thường xuyên xảy ra mâu thuẫn nên T chuyển ra ở riêng cạnh nhà M. Sáng ngày 31/5/2017, chị M sang nhà T để lấy gạo nhưng T không cho, chị M đã nhặt 01 thanh củi định đánh T nên T bực tức muốn giết chết chị M. T giằng được thanh gỗ vút đi rồi dùng tay trái túm tóc kéo chị M đến vách nhà gần cửa chính, tay phải lấy con dao treo sẵn trên vách nhà. T dùng tay trái túm tóc kéo gập người chị M đến sát cánh cửa, cầm dao chém một nhát trúng vào góc trán trái của chị M, bốn nhát trúng vào bả vai trái, một nhát trúng vào bả vai phải, một nhát trúng vào vùng thái dương đỉnh đầu trái của chị M. Chị M ôm đầu bỏ chạy ra khỏi nhà và ngồi gục xuống sân, mọi người đến đưa đi cấp cứu. T nghĩ chị M đã chết nên vút dao xuống nền nhà, mở tủ gỗ lấy lọ thuốc trừ sâu uống để tự tử nhưng được mọi người đưa đi bệnh viện cấp cứu.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hôm nay phù hợp với lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra, phù hợp với lời khai của người bị hại, những người làm chứng và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án. Như vậy, có đủ cơ sở khẳng định: Ngày 31/5/2017, do xảy ra mâu thuẫn nhỏ với người bị hại, Lùng Phù T nảy sinh ý định giết Vùi Thị M nên đã dùng dao dứa chém nhiều nhát vào vùng đầu, vùng lưng của chị M, làm cho chị M bị tổn hại 31% sức khỏe. Việc chị M không chết là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo. Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Lào Cai truy tố bị cáo về tội “*Giết người*” với tình tiết định khung “*Có tính chất côn đồ*” quy định tại điểm n Khoản 1 Điều 93 Bộ luật hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Ý kiến của người bào chữa cho bị cáo đề nghị xét xử bị cáo theo khoản 2 Điều 93 Bộ luật hình sự là không có căn cứ chấp nhận.

Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, có tính chất côn đồ, trực tiếp xâm hại đến tính mạng của người khác được pháp luật bảo vệ, ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an ở địa phương. Vì vậy, cần phải xét xử bị cáo nghiêm minh trước pháp luật nhằm giáo dục, cải tạo và dẫn dắt, phòng ngừa tội phạm chung.

Xét thấy, khi bị cáo thực hiện hành vi phạm tội mục đích để giết người bị hại Vui Thị M, việc người bị hại không bị tử vong là nằm ngoài ý thức chủ quan của bị cáo nên hành vi này thuộc trường hợp “*Phạm tội chưa đạt*” theo quy định tại Điều 18, Điều 52 - Bộ luật hình sự. Cần xét xử bị cáo mức án đúng với tính chất, mức độ thực hiện hành vi phạm tội của bị cáo, áp dụng hình phạt cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian dài để cải tạo, giáo dục bị cáo trở thành công dân tốt, sống có ích cho gia đình và xã hội.

Xét về nhân thân bị cáo: Là người dân tộc thiểu số, hiểu biết pháp luật còn hạn chế, chưa có tiền án, tiền sự, sau khi phạm tội quá trình điều tra và tại phiên tòa hôm nay bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự theo quy định tại Điểm p Khoản 1, khoản 2 Điều 46 Bộ luật hình sự, áp dụng đối với bị cáo khi quyết định hình phạt nhằm thể hiện chính sách khoan hồng của pháp luật đối với người phạm tội biết ăn năn, hối cải.

*** Về trách nhiệm dân sự:** Quá trình điều tra và tại phiên tòa, người bị hại Vui Thị M yêu cầu bị cáo phải bồi thường tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm tổng số là 20.000.000đ (*Hai mươi triệu đồng*). Về các khoản này, tại phiên tòa bị cáo Lùng Phù T nhất trí bồi thường nhưng hiện bị cáo chưa có khả năng về kinh tế nên chưa bồi thường được ngay. Do đó cần buộc bị cáo phải bồi thường cho người bị hại số tiền trên.

*** Về vật chứng:** Cơ quan điều tra thu giữ gồm: 01 con dao dài 45cm; 01 đoạn gỗ màu đen, dài 1,97m; 01 lọ thủy tinh màu nâu thẫm dài 10cm, không có nắp, bên trong không có dung dịch, bên ngoài dán tem nhãn “Dichlorvos”; 01 chiếc áo dài tay màu xanh; 01 mẫu máu của bị hại Vui Thị M.

Đây là những vật chứng của vụ án nhưng không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

Bị cáo phải chịu tiền án phí hình sự sơ thẩm và tiền án phí dân sự có giá ngạch.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Tuyên bố bị cáo Lùng Phù T phạm tội “Giết người”.

1. Về hình phạt:

Áp dụng Điểm n Khoản 1 Điều 93; Điểm p Khoản 1 và Khoản 2 Điều 46; Điều 18; 52 - Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Lùng Phù T 09 (*Chín*) năm tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 05/6/2017.

2. Về trách nhiệm dân sự:

Áp dụng Điều 590 Bộ luật dân sự: Buộc bị cáo Lùng Phù T phải bồi thường cho chị Vui Thị M khoản tiền thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm là 20.000.000 đ (*Hai mươi triệu đồng*).

Kể từ ngày Bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án mà bị cáo chưa thi hành xong khoản tiền trên, thì hàng tháng phải chịu khoản tiền lãi của số tiền chậm thi hành án tương ứng với thời gian chậm thi hành án theo quy định tại Điều 357 Bộ luật Dân sự.

3. Về vật chứng: Áp dụng Điểm đ Khoản 2 Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu hủy: 01 con dao dài 45cm; 01 đoạn gỗ màu đen, dài 1,97m; 01 lọ thủy tinh màu nâu thẫm dài 10cm, không có nắp, bên trong không có dung dịch, bên ngoài dán tem nhãn “Dichlorvos”; 01 chiếc áo dài tay màu xanh; 01 mẫu máu của bị hại Vui Thị M.

(Các Vật chứng thể hiện tại Biên bản giao nhận vật chứng ngày 01/9/2017 tại Cục Thi hành án dân sự tỉnh Lào Cai).

4. Về án phí:

Bị cáo Lùng Phù T phải chịu 200.000đ (*Hai trăm nghìn đồng*) tiền án phí hình sự sơ thẩm và 1.000.000đ (*Một triệu đồng*) tiền án phí dân sự sơ thẩm. Tổng cộng là 1.200.000đ (*Một triệu hai trăm nghìn đồng*).

Bị cáo, người bị hại có mặt tại phiên tòa được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

“Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật thi hành án dân sự. Thời hiệu yêu cầu thi hành án dân sự được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.”

Nơi nhân:

- TAND Cấp cao 02;
- VKSND tỉnh 02;
- Công an tỉnh;
- Sở tư pháp;
- Trại tạm giam Lào Cai;
- Bị cáo; Người bị hại;
- Người bào chữa;
- Thi hành án HS 3;
- Lưu HS.

T.M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Thị Lương